

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giải quyết khiếu nại của Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7-
Chi nhánh Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường Việt Nam
Số 135, đường Thành Thái, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 1786/BC-TTTH ngày 29/12/2020 về kết quả xác minh khiếu nại của Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam.

I. TÓM TẮT NỘI DUNG KHIẾU NẠI VÀ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ THANH HÓA

- Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam (gọi tắt là Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7) khiếu nại: Năm 2016 UBND thành phố Thanh Hóa thu hồi đất của đơn vị đang quản lý, sử dụng tại phường Đông Thọ để thực hiện Dự án Khu đô thị mới ven sông Hạc, thành phố Thanh Hóa nhưng thực hiện bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản, vật kiến trúc trên đất cho đơn vị không đúng quy định; yêu cầu UBND thành phố Thanh Hóa bồi thường, hỗ trợ với 08 nội dung.

- Khiếu nại của Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 đã được Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa xem xét, giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 7529/QĐ-UBND ngày 14/9/2020. Tuy nhiên, có 04 nội dung Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 không đồng ý và tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể:

1. Yêu cầu bồi thường về đất là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng.

2. Yêu cầu hỗ trợ chi phí cho đơn vị do đơn vị đã lập thủ tục đầu tư xây dựng trụ sở tại khu đất thu hồi năm 2004.

3. Yêu cầu hỗ trợ tiền thuê văn phòng làm việc theo thời gian đơn vị hoàn thành thủ tục đất đai và xây dựng.

4. Yêu cầu áp giá về đất đai và tài sản vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên đất theo đơn giá hiện hành quy định (theo giá năm 2020).

- Tuy nhiên, ngày 11/12/2020 UBND thành phố Thanh Hóa có Văn bản số 6283/UBND-GPMB đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo để thực hiện bồi thường, hỗ trợ 03 nội dung:

1. Hỗ trợ kinh phí do đã lập dự án đầu tư trụ sở mới.

2. Hỗ trợ thuê địa điểm làm việc mới.

3. Phê duyệt lại bồi thường về đất đai và tài sản, vật kiến trúc, cây cối hoa màu trên đất theo đơn giá hiện hành tại thời điểm chi trả tiền.

- Ngày 17/12/2020, Chủ tịch UBND tỉnh có Văn bản số 17552/UBND-KTTC giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài chính và các ngành, đơn vị có liên quan, nghiên cứu đề nghị của UBND thành phố Thanh Hóa (tại Văn bản số 6283/UBND-GPMB ngày 11/12/2020), căn cứ quy định của pháp luật, có ý kiến đề xuất, báo cáo UBND tỉnh.

- Tại buổi làm việc và đối thoại ngày 28/12/2020, Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 đề nghị tạm dừng khiếu nại 03 nội dung đang được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết tại Văn bản số 17552/UBND-KTTC ngày 17/12/2020.

Như vậy, còn 01 nội dung Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 khiếu nại và đề nghị bồi thường về đất là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Nội dung khiếu nại

Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 khiếu nại yêu cầu bồi thường về đất là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng.

2. Kết quả xác minh

a) Về diện tích đất được bồi thường

Ngày 15/5/2019, Thanh tra tỉnh ban hành Kết luận số 565/KL-TTTH về việc quản lý, sử dụng đất của 03 tổ chức tại mặt bằng Dự án Khu đô thị mới ven sông Hạc, thành phố Thanh Hóa; theo đó, Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 được bồi thường về đất đối với diện tích 2.580m², tương ứng với diện tích đã nộp tiền sử dụng đất.

b) Về hồ sơ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

- Ngày 15/7/2016, UBND thành phố Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 6067/QĐ-UBND về việc thu hồi 3.624,4m² đất (TSK) Xí nghiệp Tài

nguyên & Môi trường 7 sử dụng thuộc các thửa đất số 262; 264; 190, tờ bản đồ số 05, bản đồ địa chính phường Đông Thọ lập năm 1994 để giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án Khu đô thị mới ven sông Hạc, thành phố Thanh Hóa.

- Ngày 20/9/2019, UBND thành phố Thanh Hóa đã ban hành Quyết định số 8288/QĐ - UBND về việc phê duyệt phương án (phần dự toán bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; theo đó, Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 được bồi thường, hỗ trợ về đất đối với diện tích đất đủ điều kiện được bồi thường là 2.580,0m² (tính cho thời gian sử dụng đất còn lại là **28 năm 3 tháng**).

- Về căn cứ để xác định bồi thường:

+ Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 là tổ chức kinh tế sử dụng đất, phải thực hiện thuê đất theo quy định tại Điều 56, Luật Đất đai năm 2013.

+ Căn cứ Khoản 1, Điều 60, Luật Đất đai năm 2013 quy định về xử lý các trường hợp giao đất, cho thuê đất trước ngày Luật có hiệu lực thi hành (01/7/2014): *"1. Tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thuộc trường hợp thuê đất theo quy định của Luật này đã được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục sử dụng đất theo thời hạn sử dụng đất còn lại mà không phải chuyển sang thuê đất. Khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền gia hạn thì phải chuyển sang thuê đất theo quy định của Luật này"*.

+ Căn cứ Khoản 1, Điều 81, Luật Đất đai năm 2013 quy định: *"Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đang sử dụng đất phi nông nghiệp không phải là đất ở, đất nghĩa trang, nghĩa địa, khi Nhà nước thu hồi đất, nếu có đủ điều kiện được bồi thường quy định tại Điều 75 của Luật này thì được bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng; trường hợp không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo thời hạn sử dụng đất còn lại"*.

- Theo quy định tại Khoản 3, Điều 126, Luật Đất đai năm 2013 đất Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 là đất sử dụng có thời hạn, thời gian sử dụng đất không quá 50 năm. Thời gian bắt đầu sử dụng đất là ngày 11/10/1994 (theo Quyết định số 1235/NN-UBTH, ngày 11/10/1994), thời gian hết hạn là ngày 11/10/2044. Đến thời điểm Nhà nước tiến hành thu hồi đất để thực hiện Dự án (ngày 15/7/2016), thời gian sử dụng đất còn lại của Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 là **28 năm 3 tháng**.

Như vậy, việc UBND thành phố Thanh Hóa bồi thường cho Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 bằng tiền đối với diện tích đất 2.580,0m² cho thời gian sử dụng đất còn lại **28 năm 3 tháng** là đúng; việc Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 khiếu nại và yêu cầu bồi thường đối với diện tích đất 2.580,0m² là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng là không có cơ sở.

III. KẾT LUẬN

- UBND thành phố Thanh Hóa bồi thường cho Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 bằng tiền đối với diện tích đất 2.580,0m² cho thời gian sử dụng đất còn lại 28 năm 3 tháng là đúng.

- Xí nghiệp Tài nguyên & Môi trường 7 khiếu nại và yêu cầu bồi thường về đất là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam khiếu nại và yêu cầu bồi thường về đất là đất được giao sử dụng lâu dài (không thời hạn) hoặc bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa, Chủ tịch UBND phường Đông Thọ, Xí nghiệp Tài nguyên và Môi trường 7 - Chi nhánh Công ty TNHH một thành viên Tài nguyên và Môi trường Việt Nam và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang